TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐĂK GLEI** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2023/HS-ST
Ngày: 15/12/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐĂK GLEI TỈNH KON TUM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Y Trinh
Các hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Xuân Cảm và Ông Lê Đình Thiết.
Thư ký ghi phiên toà: Ông Nguyễn Thiện Cảnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glei tham gia phiên toà*:* Bà Hiêng Thị Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2023, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Đăk Glei xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2023/TLST-HS ngày 17/11/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Lương Văn H; tên gọi khác: không; sinh ngày 10/02/1993 tại Thanh Hóa; nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú: Khu phố Ảng, thị trấn Lang Chánh, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa; chổ ở hiện nay: Cơ sở cai nghiện ma túy số 3 - Hà Nội, thuộc thôn Xuân Đồng, xã Tân Minh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lương Văn Th sinh năm 1969 và bà Phạm Thị H, sinh 1973, cùng trú tại: Khu phố Ảng, thị trấn Lang Chánh, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa; Vợ: Hà Thị Ch, sinh năm: 1996 (đã ly hôn); Trú tại xã Lâm Phú, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa, có con: Lương Hoàng Gi, sinh năm: 2011. Hiện sinh sống cùng ông bà nội tại: Khu phố Ảng, thị trấn Lang Chánh, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa

Bị cáo có hai anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Có 01 tiền án;

Ngày 10/8/2016, Công an huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (đã chấp hành xong quyết định xử phạt).

Ngày 24/4/2020, UBND thị trấn Lang Chánh, huyện Lang Chánh, tỉnh

Thanh Hóa áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn; thời hạn 03 (ba) tháng; hình thức cai nghiện, điều trị nghiện (đã chấp hành xong)

Ngày 14/9/2021, UBND thị trấn Lang Chánh, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn; thời hạn 03 (ba) tháng; hình thức cai nghiện, điều trị nghiện (đã chấp hành xong);

Ngày 24/9/2020, Tòa án nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 09 (chín) tháng tù giam về tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"* (đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/3/2021).

Ngày 22/3/2022, Tòa án nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 09 (chín) tháng tù giam về tội "*Trộm cắp tài sản"* (đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/8/2022 nhưng chưa được xóa án tích)

Bị cáo đang áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 3- Hà Nội từ ngày 14/7/2023 đến ngày 17/11/2023; Tuy nhiên, theo đề nghị của cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đăk Glei để phục vụ công tác điều tra, cơ sở cai nghiện ma túy số 3- Hà Nội có quyết định số: 398/QĐCSCNMT3-GDHNCĐ ngày 02/10/2023, tạm đình chỉ thi hành Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 02 tháng 10 năm 2023 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Bà Y M; sinh năm 1950

Trú tại: Thôn 14B, xã Đăk Pét, huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum (Có mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:

+ Bà Y N; sinh năm 1992; nơi cư trú: Thôn 14B, xã Đăk Pét, huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum (Có mặt).

+ Bà Nguyễn Thị N; sinh năm 1971; nơi cư trú: Thôn 14B, xã Đăk Pét, huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu năm 2022, Lê Văn Tr (Sinh ngày: 12/01/1991, cư trú tại: Thôn 14B, xã Đăk Pék, huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum) về Thanh Hóa đi làm phụ hồ thì quen biết với Lương Văn H (Sinh ngày: 10/02/1993, cư trú tại: Khu phố Ảng, thị trấn Lang Chánh, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa). Đến đầu năm 2023, Tr rủ Lương Văn H vào huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum đi làm thuê thì Lương Văn H đồng ý. Giữa tháng 03/2023, Lương Văn H vào huyện Đăk Glei để cùng Tr đi qua nước CHDCND Lào làm nhựa thông nhưng làm thủ tục giấy tờ không được. Đến ngày 27/4/2023, Lê Văn Tr rủ Lương Văn H về nhà tại thôn 14B, xã Đăk Pék, huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum. Sau khi vào nhà Tr chơi thì H xin ở lại vài hôm để đợi người nhà gửi tiền vào rồi bắt xe về quê

thì Tr đồng ý. Trong thời gian ở nhà Tr, do H không có điện thoại nên thường qua nhà bà Y M (Sinh ngày: 01/01/1950, cư trú tại: Thôn 14B, xã Đăk Pék, huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum - là bà ngoại bên vợ của Tr, gần nhà Trường) để xem tivi. Ngày 30/4/2023, Huân đi qua nhà bà Y M chơi và xem tivi thì nhìn thấy bà Y M cất tiền vào 01 (một) cái túi vải màu đen rồi để vào rương gỗ trong phòng ngủ rồi khóa lại. Lúc này, do trong người không có tiền để về quê nên Lương Văn H đã nãy sinh ý định trộm cắp số tiền trên.

Khoảng hơn $08^{h}00$ phút, ngày 01/5/2023, thấy Tr cùng vợ đi làm rẫy và Y Ng (Sinh ngày 22/9/1974; cư trú tại: Thôn 14B, xã Đăk Pek, huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum- là mẹ vợ của Tr cũng ở gần nhà Trường) đi vắng, Lương Văn H đi bộ từ nhà Lê Văn Tr qua nhà Y M (khoảng ba, bốn lần) thì nhìn thấy cửa chính của ngôi nhà chỉ khép hờ, móc ổ khóa ở bên ngoài nhưng không khóa, H mở cửa đi vào trong nhà thấy không có ai nên bật ti vi nằm xem ở phòng khách như bình thường. Một lúc sau, H lấy 02 (hai) cái cờ lê để ở trong túi da màu đen (*treo ở góc tường bên trái theo hướng từ ngoài vào trong nhà*) rồi đi vào phòng ngủ của Y M sử dụng hai cờ lê (*01 (một) cái cờ lê bằng kim loại màu trắng, cả hai đầu cỡ 17, 01 (một) cái cờ lê bằng kim loại màu nâu, một đầu cỡ 13, một đầu cỡ 16*) để bẻ vỡ ổ khóa cái rương gỗ, mở rương thấy bên trong có một cái túi vải màu đen, Huân kéo khóa túi mở ra thấy có nhiều tiền nên lấy hết bỏ vào túi quần, Huân để cái túi vào rương rồi móc ổ khóa lại và cất hai cái cờ lê vào túi da màu đen rồi đi ra ngoài khép cửa chính lại như ban đầu. Sau đó, H đi về nhà của Lê Văn Tr thì gặp Y Ng, H hỏi xin số tài khoản ngân hàng của Y Ng để người nhà gửi tiền vào và mượn xe mô tô biển số 82H2- 9486 nói chạy ra đây một tý rồi về thì Y Ng đồng ý. H điều khiển xe mô tô đến khu vực đèo Lò Xo ngồi chơi và đếm số tiền trộm cắp được của bà Y M là 20.700.000 đồng (*Hai mươi triệu, bảy trăm nghìn đồng*), là tiền loại Polyme (*mệnh giá 500.000 đồng, 200.000 đồng và 100.000 đồng*). Chiều cùng ngày, Lương Văn H điều khiển xe mô tô biển số 82H2- 9486 đến gửi nhờ bà Võ Thị L (Sinh ngày: 01/01/1963; cư trú tại: Thôn 14A, xã Đăk Pek, huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum) rồi bắt xe đò đến Trung tâm huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum để mua quần áo, ăn uống và bắt xe khách về Thanh Hóa. Vài ngày sau, Lương Văn H tiếp tục bắt xe khách đến thành phố Hà Nội đi lang thang tìm kiếm việc làm thì bị Công an phường Hàng Bông, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội bắt và lập hồ sơ đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện số 3- Hà Nội từ ngày 14/7/2023.

Về nguồn gốc số tiền 20.700.000 đồng: Đây là số tiền Y Ngh (Sinh ngày: 06/8/1992, cư trú tại Thôn 14B, xã Đăk Pek, huyện Đăk Glei- là cháu Y M) và Nguyễn Thị Ng (sinh ngày: 01/01/1971; cư trú tại: Thôn 14B, xã Đăk Pek, huyện Đăk Glei- là con gái Y M) gửi Y M nhờ cất hộ (Trong đó: 20.000.000 đồng của Y Ngh và 700.000 đồng của Nguyễn Thị Ng).

Đối với số tiền Lương Văn H đã trộm cắp được và đã sử dụng để mua quần

áo, ăn uống; mua ma túy để sử dụng; mua vé xe đi về Thanh Hóa và thành phố Hà Nội. Đây là lần đầu H đến các địa điểm trên nên không xác định được địa chỉ để làm căn cứ thu hồi số tiền trên.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng;

- 01 (một) cái ổ khóa kim loại màu đen, có dòng chữ ghi VIỆT - TIỆP và LOCK, bể phần mép phía trên ổ khóa (đã qua sử dụng).

- 01 (một) cái túi vải màu đen, kích thước (18x12)cm (đã qua sử dụng).

- 01 (một) cái túi da màu đen, kích thước (15x10)cm, bên trong gồm: 01 (một) cái cờ lê bằng kim loại màu trắng, kích thước (21x04)cm, cả hai đầu cỡ 17, bị rỉ sét và 01 (một) cái cờ lê bằng kim loại màu nâu, kích thước (15x03)cm, một đầu cỡ 13, một đầu cỡ 16, bị rỉ sét (đều đã qua sử dụng). Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20 tháng 11 năm 2023 giữa cơ quan CSĐT Công an huyện Đăk Glei và Chi Cục THADS huyện Đăk Glei.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Y M yêu cầu bị cáo phải bồi thường về dân sự.

Cáo trạng số: 14/CT - VKS ngày 16 tháng 11 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glei truy tố bị cáo Lương Văn H về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glei giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lương Văn H từ 24 tháng đến 36 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị hại bà Y M yêu cầu bị cáo phải trả lại đối với số tiền mà bị cáo đã trộm cắp là 20.700.000 đồng, bị cáo chấp nhận trả lại số tiền đã trộm cắp của bà Y M là 20.700.000 đồng để trả lại cho bị hại Y M.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy:

01(một) cái ổ khóa kim loại màu đen, có dòng chữ ghi VIỆT-TIỆP và LOCK, bể phần mép phía trên ổ khóa (đã qua sử dụng);

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên trả lại cho bị hại Y M

01(một) cái túi vải màu đen, kích thước (18x12)cm (đã qua sử dụng);

01(một) cái túi da màu đen, kích thước (15x10)cm bên trong gồm: 01 (một) cái cờ lê bằng kim loại màu trắng, kích thước (21x04)cm, cả hai đầu cỡ 17, bị rỉ sét và 01 (một) cái cờ lê bằng kim loại màu nâu, kích thước (15x03)cm, một đầu cỡ 13, một đầu cỡ 16, bị rỉ sét (đều đã qua sử dụng). Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20 tháng 11 năm 2023 giữa cơ quan CSĐT Công an huyện Đăk Glei và Chi Cục THADS huyện Đăk Glei.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, do đó đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Ng: Tại phiên tòa hôm nay yêu cầu bị cáo Lương Văn H phải trả lại số tiền mà bị cáo đã trộm cắp của bà Y M số tiền 20.700.000 đồng, vì số tiền này là tiền của tôi và Y Ngh là con gái của tôi cho Bà Y M là mẹ của tôi cất giữ, trong đó 20.000.000 đồng là tiền của Y Ngh, 700.000 đồng là tiền của tôi.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Y Ngh: Tại phiên tòa hôm nay tôi yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền trộm cắp của bà Y M là 20.700.000 đồng. Vì số tiền mà bị cáo trộm cắp của bà Y M là tiền của tôi và mẹ tôi là bà Nguyễn Thị Ng nhờ Bà Y M là bà ngoại của tôi cất giữ hộ trong đó của tôi 20.000.000 đồng và mẹ tôi Nguyễn Thị Ng 700.000 đồng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, lời nói sau cùng bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Glei, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glei, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa. có đủ cơ sở khẳng định: Vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân, nên vào Khoảng 08^{h} 00 phút, ngày 01/5/2023, tại Thôn 14B, xã Đăk Pek, huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum, lợi dụng việc gia đình bà Y M đi vắng, không ai trông coi nhà, Lương Văn H đã lén lút, bí mật đi vào phòng ngủ của bà Y M rồi sử dụng 02(hai) cái cờ lê bẻ vỡ ổ khóa rương bằng gỗ, lấy trộm số tiền 20.700.000 đồng (*Hai mươi triệu bảy trăm nghìn đồng*) cất ở trong túi vải màu đen rồi cầm số tiền trộm cắp được bỏ trốn. Như vậy, có đủ cơ sở xác định hành vi trên của bị cáo đã

đủ yếu tố cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glei truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương, khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do chính hành vi của bị cáo gây ra. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị kết án về hành vi trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, như vậy chứng tỏ bị cáo là người coi thường, bất chấp pháp luật, không chịu cải tạo để hoàn lương mà tự rút ra bài học trong quá khứ để sửa chữa lỗi lầm của bản thân mà vào tù ra tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[3]. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đặc điểm về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

- *Về đặc điểm nhân thân:* Bị cáo là người nghiện ma túy, có nhân thân xấu Ngày 10/8/2016, Công an huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (đã chấp hành xong quyết định xử phạt).

Ngày 24/4/2020, UBND thị trấn Lang Chánh, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn; thời hạn 03 (ba) tháng; hình thức cai nghiện, điều trị nghiện (đã chấp hành xong)

Ngày 14/9/2021, UBND thị trấn Lang Chánh, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn; thời hạn 03 (ba) tháng; hình thức cai nghiện, điều trị nghiện (đã chấp hành xong);

Ngày 24/9/2020, Tòa án nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 09 (chín) tháng tù giam về tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"* (đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/3/2021).

Ngày 22/3/2022, Tòa án nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 09 (chín) tháng tù giam về tội "*Trộm cắp tài sản"* (đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/8/2022 nhưng chưa được xóa án tích)

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo tái phạm nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, do đó đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng của vụ án: Trong quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện Đăk Glei đã thu giữ 01(một) cái ổ khóa kim loại màu đen, có dòng chữ ghi VIỆT-TIỆP và LOCK, bể phần mép phía trên ổ khóa (đã qua sử dụng); 01(một) cái túi vải màu đen, kích thước (18x12)cm (đã qua sử dụng); 01(một) cái túi da màu đen, kích thước (15x10)cm, bên trong gồm: 01 (một) cái cờ lê bằng kim loại màu trắng, kích thước (21x04)cm, cả hai đầu cỡ 17, bị rỉ sét và 01 (một) cái cờ lê bằng kim loại màu nâu, kích thước (15x03)cm, một đầu cỡ 13, một đầu cỡ 16, bị rỉ sét (đều đã qua sử dụng)

Đối với vật chứng trên chủ sở hữu là bà Y M, tại phiên tòa bị hại bà Y M yêu cầu trả lại

01(một) cái túi vải màu đen, kích thước (18x12)cm (đã qua sử dụng);

01(một) cái túi da màu đen, kích thước (15x10)cm, bên trong gồm: 01 (một) cái cờ lê bằng kim loại màu trắng, kích thước (21x04)cm, cả hai đầu cỡ 17, bị rỉ sét và 01 (một) cái cờ lê bằng kim loại màu nâu, kích thước (15x03)cm, một đầu cỡ 13, một đầu cỡ 16, bị rỉ sét (đều đã qua sử dụng)

Vật chứng còn lại bà Y M không yêu cầu trả lại vì không còn giá trị sử dụng.

Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng điểm a khoản 3, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên trả lại cho bị hại Y M.

01(một) cái túi vải màu đen, kích thước (18x12)cm (đã qua sử dụng);

01(một) cái túi da màu đen, kích thước (15x10)cm, bên trong gồm: 01 (một) cái cờ lê bằng kim loại màu trắng, kích thước (21x04)cm, cả hai đầu cỡ 17, bị rỉ sét và 01 (một) cái cờ lê bằng kim loại màu nâu, kích thước (15x03)cm, một đầu cỡ 13, một đầu cỡ 16, bị rỉ sét (đều đã qua sử dụng).

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01(một) cái ổ khóa kim loại màu đen, có dòng chữ ghi VIỆT-TIỆP và LOCK, bể phần mép phía trên ổ khóa (đã qua sử dụng);

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20 tháng 11 năm 2023 giữa cơ quan CSĐT Công an huyện Đăk Glei và Chi Cục THADS huyện Đăk Glei).

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa người bị hại bà Y M yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền bị cáo trộm cắp là 20.700.000 đồng (Hai mươi triệu bảy trăm nghìn đồng), bị cáo chấp nhận bồi thường số tiền mà bị cáo đã trộm cắp trả lại cho bị hại. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng Điều 30 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 48 của Bộ luật hình sự; các Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 588 và Điều 589 của Bộ luật dân sự buộc bị cáo phải bồi thường

cho bà Y M số tiền 20.700.000 đồng *(Hai mươi triệu bảy trăm nghìn đồng)* mà bị cáo đã trộm cắp.

[7]. Ngoài ra, Lương Văn H còn đang áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 3- Hà Nội từ ngày 14/7/2023 đến ngày 17/11/2023.

[8]. Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải nộp tiền án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lương Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lương Văn H 30(Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02/10/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 30 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 48 của Bộ luật hình sự; các Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 588 và Điều 589 của Bộ luật dân sự buộc bị cáo Lương Văn H phải bồi thường cho bị hại bà Y M số tiền 20.700.000 đồng (Hai mươi triệu bảy trăm ngàn đồng).

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cơ quan thi hành án người phải thi hành án còn phải chịu lãi suất phát sinh trên số tiền chưa thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c, khoản 2; điểm a khoản 3, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy:

01(một) cái ổ khóa kim loại màu đen, có dòng chữ ghi VIỆT-TIỆP và LOCK, bể phần mép phía trên ổ khóa (đã qua sử dụng);

Trả lại cho bị hại 01(một) cái túi vải màu đen, kích thước (18x12)cm (đã qua sử dụng);

01(một) cái túi da màu đen, kích thước (15x10)cm, bên trong gồm:

01 (một) cái cờ lê bằng kim loại màu trắng, kích thước (21x04)cm, cả hai đầu cỡ 17, bị rỉ sét và 01 (một) cái cờ lê bằng kim loại màu nâu, kích thước (15x03)cm, một đầu cỡ 13, một đầu cỡ 16, bị rỉ sét (đều đã qua sử dụng). (Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20 tháng 11 năm 2023 giữa cơ quan CSĐT Công an huyện Đăk Glei và Chi Cục THADS huyện Đăk Glei)

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 3, điểm a, f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lương Văn H phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 1.035.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (15/12/2023).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đăk Glei;
- Công an huyện Đăk Glei;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Y Trinh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

1. Lê Đình Thiết

Y Trinh

2. Bùi Xuân Cảm

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đăk Glei;
- Công an huyện Đăk Glei;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Y Trinh

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đăk Glei;
- Công an huyện Đăk Glei;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Y Trinh